

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Lc**

Bản án số: 118/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 30 - 8 - 2018.

V/v Hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Rạng.

Ông Vũ Đức Khang.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2018/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 24/7/2018 giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị H – Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định.

+ *Bị đơn:* Anh Đồng Văn L – Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định. Đã tuyên bố mất tích.

Tại phiên tòa có mặt chị H vắng mặt anh L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/4/2018 cũng như lời khai chị Phạm Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Đồng Văn L năm 2003 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện H, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng không tìm

được tiếng nói chung trong hôn nhân, anh L có dấu hiệu không chung thủy trong tình cảm và không quan tâm đến vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên có nhiều bất đồng. Dù đã được gia đình hai bên động viên khuyên bảo nhưng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng vẫn không được cải thiện. Từ cuối năm 2015, anh L đã bỏ nhà ra đi và không có tin tức hay liên lạc gì với gia đình. Chị và anh L cũng chính thức sống ly thân từ đó cho tới nay. Kể từ khi anh L bỏ đi, mặc dù chị đã làm các thủ tục cần thiết để tìm kiếm anh L nhưng đến nay sau hơn hai năm vẫn hoàn toàn không có kết quả. Ngày 26/3/2018, sau khi chị có đơn yêu cầu tuyên bố anh Đồng Văn L mất tích cũng như chấp hành đầy đủ các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật về tìm kiếm người mất tích, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã có quyết định số 02/2018/QĐDS-ST tuyên bố anh Đồng Văn L đã mất tích. Vì vậy nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh L không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đồng Văn L.

Về con chung giữa chị và anh L có một con chung là cháu Đồng Quỳnh M, sinh ngày 26/10/2005 hiện đang do chị nuôi dưỡng. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, không yêu cầu anh L đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung giữa chị và anh Đồng Văn L có tài sản chung nhưng hiện anh Đồng Văn L đang mất tích nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Về án phí dân sự sơ thẩm chị H đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh Đồng Văn L không có mặt.

Tại biên bản xác minh vào ngày 12 tháng 4 năm 2018 của UBND xã N thể hiện: Hiện nay anh L và chị H đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 1, xã N. Sau khi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương, anh L có sinh sống tại địa phương một thời gian ngắn sau đó đã bỏ đi và không có bất cứ thông tin liên lạc gì từ năm 2015 cho đến nay. Ngày 26/3/2018 Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã ra quyết định số 02/2018/QĐDS-ST tuyên bố anh Đồng Văn L, sinh năm 1984, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định mất tích. Kể từ đó đến nay anh Đồng Văn L cũng chưa từng xuất hiện tại địa phương và cũng không có bất cứ thông tin liên lạc gì về anh L. Do đó Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý cũng như hội đồng xét xử đã tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã đảm bảo đúng tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án, việc thu thập chứng cứ đến khi xét xử tại phiên tòa; Về nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Đồng Văn L; về con chung: giao cháu Đồng Quỳnh M, sinh ngày 26/10/2005 cho chị Phạm Thị H

trực tiếp nuôi dưỡng ; về tài sản chung không đặt ra xem xét giải quyết; về án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị H phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Đồng Văn L vắng mặt, đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh L là phù hợp với khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và Đồng Văn L vào năm 2003 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã L là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian. Sau đó mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh L có dấu hiệu không chung thủy trong tình cảm và không quan tâm đến vợ con, dù đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng mâu thuẫn không giải quyết được. Anh Đồng Văn L đã bỏ nhà đi từ cuối năm 2015 không rõ lý do và không có bất cứ thông tin liên lạc gì về cho gia đình và vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2015 cho đến nay. Ngày 26/3/2018 Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã có quyết định số 02/2018/QDDS-ST tuyên bố anh Đồng Văn L đã mất tích, do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được. Nay chị H xin ly hôn anh Đồng Văn L, xét thấy có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Phạm Thị H trình bày chị và anh Đồng Văn L có một con chung là cháu Đồng Quỳnh M, sinh ngày 26/10/2005, hiện đang được chị H nuôi dưỡng và quản lý. Ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai đồng thời anh Đồng Văn L hiện đang mất tích nên xét thấy giao quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đồng Quỳnh M cho chị Phạm Thị H, anh L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là phù hợp.

[4]. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị H khai nhận chị và anh Đồng Văn L có tài sản chung nhưng hiện anh Đồng Văn L đang mất tích nên chị không yêu cầu xem xét giải quyết vì vậy không đặt ra giải quyết.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 147, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[1]. Xử lý hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Đồng Văn L.

[2]. Về con chung: Xử giao cháu Đồng Quỳnh M, sinh ngày 26/10/2005 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Không ai được ngăn cản việc chăm sóc, giáo dục con chung.

[3]. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số BB/2012/06285 ngày 11/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh.
- VKS huyện.
- THA huyện.
- UBND xã L, xã N.
- Các đương sự.
- Lưu án văn